TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO TẠI ĐÀ NẴNG	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số:142/2024/HS-PT
Ngày: 19-4-2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO TẠI ĐÀ NẴNG

***- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có*:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: ông **Phạm Ngọc Thái.**

Các Thẩm phán: ông **Đặng Kim Nhân.**

bà **Võ Thị Ngọc Dung.**

- Thư ký phiên tòa: bà **Đoàn Thị Thu Hiền** – Thư ký Tòa án nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng tham gia phiên tòa: ông **Nguyễn Nam Anh** - Kiểm sát viên.

Ngày 19 tháng 4 năm 2024, tại Điểm cầu trung tâm Trụ sở Toà án nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng kết nối với Điểm cầu thành phần Trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Nam. Toà án nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng tiến hành xét xử phúc thẩm trực tuyến công khai vụ án hình sự thụ lý số 45/2024/TLPT-HS ngày 22 tháng 01 năm 2024 đối với bị cáo Đỗ Vũ Hạ L về tội "Giết người" do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 103/2023/HS-ST ngày 11 tháng 12 năm 2023 của Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Nam.

- Bị cáo có kháng cáo:

Họ và tên: Đỗ Vũ Hạ L (tên gọi khác: T); giới tính: Nam; sinh ngày 12/7/1987, tại huyện C, tỉnh Tiền Giang; trú tại: khối phố Q, phường Đ, thị xã Đ, tỉnh Quảng Nam; nghề nghiệp: lao động phổ thông; trình độ học vấn: Lớp 09/12; dân tộc: kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Đỗ Thành R (sinh năm 1953) và bà Võ Thị Hoài H (đã chết); có vợ là chị Lê Thị Vy N (sinh năm 1992) là bị hại trong vụ án, đến ngày 17/3/2023 ly hôn theo Bản án số 76/2023/HNGĐ-ST của TAND thị xã Điện Bàn; có 02 người con, con lớn nhất sinh năm 2014, con nhỏ nhất sinh năm 2020; Tiền án, tiền sự: không;

Bị cáo bị bị bắt tạm giam từ ngày 28/02/2023; hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Q; có mặt tại phiên tòa.

- Người bào chữa cho bị cáo Đỗ Vũ Hạ L theo yêu cầu của cơ quan tiến hành tố tụng: ông Hồ Văn S, Văn phòng L1, thuộc Đoàn Luật sư tỉnh Q. Địa chỉ: thôn H, xã B, huyện T, tỉnh Quảng Nam. Có mặt.

- Bị hại: bà Lê Thị Vi N1, sinh năm 1992, hộ khẩu thường trú: Khối Q, phường Đ, thị xã Đ, tỉnh Quảng Nam; chỗ ở: Tổ D, phường H, Quận N, thành phố Đà Nẵng. Vắng.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ngày 02/12/2022, ông Lê Ngọc H1 (sinh năm 1968; trú tại: đường Đ, phường H, quận N, thành phố Đà Nẵng) có đơn trình báo đến Công an phường Đ, thị xã Đ, tỉnh Quảng Nam về việc chị Lê Thị Vi N1 (sinh năm: 1992; trú: khối phố Q, phường Đ, thị xã Đ, tỉnh Quảng Nam; con gái của ông H1) bị chồng là Đỗ Vũ Hạ L đâm, gây thương tích. Sau khi tiếp nhận tố giác, Cơ quan CSĐT Công an thị xã Đ và Cơ quan CSĐT Công an tỉnh Q đã tiến hành điều tra, kết quả vụ án như sau:

Năm 2014, Đỗ Vũ Hạ L và chị Lê Thị Vi N1 đăng ký kết hôn và chung sống tại căn nhà của cha mẹ L (thuộc khối phố Q, phường Đ, thị xã Đ, tỉnh Quảng Nam). Đến tháng 11 năm 2022, giữa L và chị N1 phát sinh mâu thuẫn do L nghi ngờ chị N1 có mối quan hệ tình cảm với người đàn ông khác nên chị N1 về nhà mẹ ruột của mình tại quận N, thành phố Đà Nẵng để sinh sống.

Sáng ngày 29/11/2022, chị N1 chở con gái là cháu Đỗ Lê Gia H2 từ thành phố Đà Nẵng về lại nhà tại khối phố Q, phường Đ, thị xã Đ để chuẩn bị đồ cho cháu đi học thì gặp L. Sau khi cháu H2 đi học. Lúc này, khoảng 08 giờ cùng ngày, chị N1 vào trong nhà dọn dẹp quần áo và đồ dùng cá nhân để trở về nhà mẹ ruột thì L ngăn cản; giữa L và chị N1 cãi nhau, lời qua tiếng lại. Chị N1 đi ra hông ở phía sau, bên phải nhà thì L ngăn cản, L đứng phía trước đối diện với chị N1, đi sát về phía chị N1. Lúc này, chị N1 đi vào phòng ngủ thì L đi theo, Long cởi áo khoác để trên máy quạt hơi nước thì chị N1 nhìn thấy cán con dao màu vàng trong túi áo của L nên chị N1 hoảng sợ đi ra ngoài, L đi theo và cầm theo con dao. Chị N1 đi ra hướng cửa chính vừa đưa tay lên vặn nắm cửa thì bị L kéo áo giật lại, chị N1 giằng co với L làm L ngã trúng cạnh bàn gần đó và chị N1 cũng bị mất đà, ngã theo. Chị N1 ngã ngửa dưới nền nhà, bị L nằm đè lên trên. Lúc này, L cầm 01 con dao (kiểu dao Thái lan, dài khoảng 20cm, loại cán bằng nhựa màu vàng, lưỡi dao bằng kim loại trắng sáng, mũi nhọn) đưa ra thì chị N1 nói: "Thả tôi ra!" sau đó L và chị N1 cùng đứng dậy. L đứng đối diện với chị N1, trên tay phải cầm con dao Thái lan hướng mũi dao nhọn về phía chị N1 và nói: "Đi vô" thì chị N1 trả lời: "Tôi không vô, để tôi về nhà mẹ lo cho con". L tiếp tục nói: "Đi vô!" và chị N1 trả lời: "Không vô!" liền lúc này L cầm dao bằng tay trái đâm 01 (Một) nhát vào vùng bụng theo hướng từ trước ra sau. Sau khi đâm thì vết thương bắt đầu chảy máu nên L cầm máu cho chị N1, đến khoảng 13 giờ 30 phút cùng ngày thì L chở chị N1 đến Bệnh viện Đ để cấp cứu, điều trị đến ngày 07/12/2022 thì xuất viện.

Sau khi được gia đình trình báo cơ quan chức năng về việc Đỗ Vũ Hạ L gây thương tích cho chị Lê Thị Vi N1, ngày 17/02/2023 chị N1 có đơn gửi Cơ quan CSĐT Công an thị xã Đ trình bày về việc L thường nhắn tin đe doạ gây sức ép để chị N1 quay lại chung sống với mình, đe doạ sẽ giết con rồi tự tử. Ngày 17/3/2023, TAND thị xã Điện Bàn ra Bản án số 76/2023/HNGĐ-ST tuyên chị Lê Thị Vi N1 được ly hôn với Đỗ Vũ Hạ L.

- Về vật chứng: Quá trình điều tra, Đỗ Vũ Hạ L khai sau khi sự việc xảy ra, L đã vứt bỏ con dao tại khu vực cầu Q (phường Đ, thị xã Đ). Cơ quan điều tra đã tiến hành truy tìm con dao tại khu vực cầu Q theo lời khai của bị can Đỗ Vũ Hạ L và bị hại Lê Thị Vi Na mô tả, kết quả không tìm thấy. Đã tiến hành cho bị can L nhận dạng qua ảnh đối với con dao tương tự, kết quả nhận dạng phù hợp với việc mô tả của bị cáo và bị hại về hung khí gây án.

Tại Bản kết luận giám định thương tích số 26/GĐTT.23, ngày 12/01/2023 của Trung tâm Pháp y tỉnh Q các thương tích và kết luận tỷ lệ thương tích của chị Lê Thị Vi N1 như sau:

- Mô tả thương tích: Vùng bụng ngang qua vùng thượng vị có vết rách thủng da và cơ đã lành sẹo dài 1.8cm, rộng 0.2cm, sờ nắn tổ chức dưới da dọc theo vết thương chắc. Vết thương do vật sắc cạnh có mũi nhọn tác động gây nên. Hướng từ trước ra sau, tầm ngang. Vùng hông trái có vết mổ nội soi đã lành sẹo dài 0.7cm, rộng 0.2cm; Vùng bụng bên trái cách trên rốn 2.2cm, cách ngang rốn về bên trái 4.5cm có vết mổ nội soi đã lành sẹo dài 0.7cm, rộng 0.2cm; Vùng rốn có vết mổ nội soi đã làm sẹo dài 1cm rộng 0.3cm; Vùng hố chậu có vết mổ dẫn lưu đã lành sẹo dài 1cm, rộng 0.2cm.

- Kết luận: Tổn thương chủ yếu hiện tại còn thấy được ở trên bệnh nhân là vết rách thủng da cơ và các vết mổ như đã nêu trên. Vết thương thấu bụng gây thủng nhu mô gan hạ phân thuỳ II, dịch máu ổ bụng lượng vừa đã được khâu phẩu thuật gan cầm máu, dẫn lưu ổ bụng tạm ổn. Không tổn thương xương. Không thấy dấu hiệu thần kinh khu trú. Hiện tại bệnh nhân còn đau tức vùng bụng. Bụng mềm, phản ứng thành bụng (-). Đại tiện, tiểu tiện bình thường, nước tiểu màu vàng trong. Da và niêm mạc hồng, dấu thiếu máu lâm sàng âm tính.

Vùng bụng là vùng trọng yếu. Trường hợp này vết thương vùng thượng vị gây thủng nhu mô gan hạ phân thuỳ II, tràn dịch máu ổ bụng lượng vừa đã được khâu phẩu thuật gan, dẫn lưu ổ bụng và mất máu cấp đã được truyền máu 01 đơn vị máu toàn phần tạm ổn, nếu không được cấp cứu truyền máu và phẫu thuật khâu gan cầm máu kịp thời sẽ dẫn đến choáng mất máu, có khả năng nguy hiểm đến tính mạng.

- Tỷ lệ thương tích 32% (Ba mươi hai phần trăm)

Tại Công văn số 129/GĐPY ngày 28/6/2023 của Trung tâm Pháp y tỉnh Q về xác định lực tác động, vật gây thương tích thể hiện: qua nghiên cứu, so sánh, đối chiếu nội dung trong Công văn, vật nghi gây thương tích, tình huống và bản ảnh thực nghiệm điều tra vào ngày 02/3/2023 của Cơ quan CSĐT Công an thị xã Đ cùng với thương tích chi tiết trên bệnh nhân Lê Thị Vi N1, xét thấy: so sánh với vật nghi gây thương tích là loại dao Thái lan, dài khoảng 20cm, cán bằng nhựa màu vàng, lưỡi dao bằng kim loại trắng sáng, chỗ rộng nhất là 02cm, mũi nhọn cùng với tư thế, vị trí của L và chị N1 theo hướng từ sau ra trước; chiều

hướng tạo nên vết thương ở vùng bụng của chị N1 là từ trước ra sau, tầm ngang là phù hợp với nội dung thực nghiệm. Đối chiếu với thương tích "vùng bụng, ngang qua vùng thượng vị có vết rách thủng da và cơ đã lành sẹo dài 1,8cm, rộng 0,2cm", có khả năng do loại dao Thái lan như đã mô tả ở trên gây nên với lực tác động mạnh, xuyên thấu vào trong ổ bụng gây tổn thương thủng nhu mô gan hạ phân thuỳ II, dịch máu ổ bụng lượng vừa phải đã được phẫu thuật khâu gan cầm máu, dẫn lưu ổ bụng.

Quá trình điều tra, bị can Đỗ Vũ Hạ L khai báo quanh co, không thừa nhận hành vi dùng dao đâm chị N1, cụ thể: tại biên bản hỏi cung ngày 28/02/2023 L khai nhận có cầm dao trên tay và xảy ra xô xát với chị N1, cả hai cùng ngã xuống thì chị N1 bị con dao trên tay L đâm vào vùng bụng gây thương tích. Tại biên bản hỏi cung ngày 02/3/2023, L thay đổi lời khai cho rằng do bị chị N1 xô ngã vào cạnh bàn bị đau nên khi đứng đối diện nhau L cầm dao đâm chị N1. Tại Biên bản hỏi cung ngày 07/6/2023, L tiếp tục thay đổi lời khai cho rằng L bị chị N1 xô ngã vào cạnh bàn, chị N1 hỏi thăm L có bị làm sao và tiến về phía L thì bị L quơ tay đang cầm dao để không cho chị N1 lại gần làm con dao đâm vào vùng bụng chị N1. Tuy nhiên, căn cứ lời khai của bị hại, kết quả thực nghiệm điều tra, kết luận giám định thương tích và giải thích của Trung tâm pháp y tỉnh Q về vật gây thương tích, cơ chế gây thương tích đủ căn cứ xác định bị can Đỗ Vũ Hạ L đã sử dụng con dao Thái lan đâm vào vùng bụng của chị Lê Thị Vi N1.

Đối với đơn của chị Lê Thị Vi N1 trình bày về việc bị Đỗ Vũ Hạ L thường nhắn tin đe doạ gây sức ép để chị N1 quay lại chung sống với mình, đe doạ sẽ giết con rồi tự tử. Quá trình điều tra, chị N1 khẳng định các tin nhắn này của L chỉ nhằm mục đích níu kéo tình cảm giữa chị N1 và chị N1 vẫn sinh hoạt bình thường. Do đó, Cơ quan điều tra không xem xét trách nhiệm hình sự đối với bị cáo L về hành vi "Đe doạ giết người".

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 103/2024/HS-ST ngày 11 tháng 12 năm 2023 của Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Nam đã quyết định:

1.Về trách nhiệm hình sự: Tuyên bố bị cáo Đỗ Vũ Hạ L *phạm tội "Giết người".*

Áp dụng điểm n khoản 1 Điều 123; điểm b khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 15 và khoản 3 Điều 57; Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Xử phạt bị cáo Đỗ Vũ Hạ L *09 (Chín) năm tù; thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giam (ngày 28/02/2023).*

Ngoài ra, bản án sơ thẩm còn tuyên về phần trách nhiệm dân sự, xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo theo quy định pháp luật.

Trong thời hạn luật định, ngày 15/12/2023 bị cáo Đỗ Vũ Hạ L có đơn kháng cáo, với nội dung: xin giảm nhẹ hình phạt tù.

Tại phiên tòa phúc thẩm: bị cáo Đỗ Vũ Hạ L vẫn giữ nguyên yêu cầu kháng cáo và đề nghị xem xét giảm hình phạt cho bị cáo. Đại diện Viện kiểm sát nhân cấp cao tại Đà Nẵng trình bày quan điểm: bị cáo là người có nhân thân tốt, có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đã được tòa án cấp sơ thẩm xem xét. Đến nay tại phiên tòa phúc thẩm bị cáo đã khai nhận tội, tỏ ra ăn năn hối cải; xuất trình thêm tài liệu chứng cứ là Bằng Tổ quốc ghi công do ông N2 bị cáo là

Liệt sỹ nên thể hiện gia đình bị cáo có công với cách mạng. Đồng thời bị hại tiếp tục có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo L. Do đó, áp dụng thêm quy định tại điểm s khoản 1 khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự; đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận kháng cáo và sửa một phần quyết định Bản án hình sự sơ thẩm theo hướng giảm nhẹ thêm hình phạt tù cho bị cáo.

Sau khi nghe bị cáo trình bày nội dung kháng cáo; quan điểm của Kiểm sát viên về việc giải quyết vụ án; căn cứ luận cứ bào chữa của người bào chữa cho bị cáo và tranh luận tại phiên tòa. Sau khi thảo luận và nghị án.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo Đỗ Vũ Hạ L khai nhận hành vi phạm tội, cụ thể như sau: do bị cáo Đỗ Vũ Hạ L và vợ là chị Lê Thị Vi N1 trong quá trình chung sống phát sinh nhiều mâu thuẫn nên chị N1 về nhà mẹ ruột để sinh sống. Vào khoảng 08 giờ 30 phút ngày 29/11/2022 tại nhà ở của bị cáo (khối phố Q, phường Đ, thị xã Đ, tỉnh Quảng Nam), vì muốn níu kéo chị Lê Thị Vi N1 ở lại nhà với mình nên giữa bị cáo và chị N1 cãi nhau, lời qua tiếng lại và giằng co nhau. Trong lúc giằng co nhau thì bị cáo và chị N1 đều bị ngã. Sau khi cả hai người đứng dậy, bị cáo L đứng đối diện với chị N1, sử dụng con dao Thái lan đe dọa chị N1 và nói: "Đi vô" thì chị N1 trả lời: "Tôi không vô, để tôi về nhà mẹ lo cho con". L tiếp tục nói chị N1 vẫn trả lời: "Không vô!" L liền sử dụng dao đâm 01 (Một) nhát vào vùng bụng chị N1.

Ngoài ra, bị cáo L có trình bày: quá trình điều tra, truy tố, xét xử sơ thẩm do lo sợ bị xử phạt tù nặng nên đã khai không đúng với diễn biến hành vi phạm tội. Đến nay, bị cáo đã nhận thức được hậu quả và khi chị N1 tiếp tục có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo thì rất ân hận với hành vi phạm tội của mình nên khai nhận tội.

[2] Xét thấy, tại phiên tòa phúc thẩm bị cáo Đỗ Vũ Hạ L khai nhận tội, đối chiếu thấy phù hợp với các tài liệu, chứng cứ đã được cơ quan điều tra thu thập có trong hồ sơ vụ án, Hội đồng xét xử có đủ căn cứ kết luận: do có mâu thuẫn vợ chồng nên giữa bị cáo Đỗ Vũ Hạ L và vợ là chị Lê Thị Vi N1 xảy ra cãi nhau và giằng co xô sát. Khoảng 08 giờ 30 phút ngày 29/11/2022 tại khối phố Q, phường Đ, thị xã Đ, tỉnh Quảng Nam. Lúc này, L sử dụng con dao Thái lan bằng kim loại, mũi nhọn đâm 01 (Một) nhát vào vùng bụng của chị N1 gây thương tích, phải đưa đi Bệnh viện cấp cứu. Hậu quả chị N1 bị thương tích 32%.

[3] Xét tính chất của vụ án, mức độ và hậu quả do hành vi phạm tội của bị cáo gây ra thì thấy: bị cáo nhận thức được việc dùng dao là hung khí nguy hiểm đâm vào vùng bụng là vùng trọng yếu trên cơ thể bị hại có thể dẫn đến hậu quả chết người nhưng chỉ vì mâu thuẫn nhỏ nhặt trong cuộc sống vợ chồng, bị cáo đã dùng dao sắt nhọn đâm vào bụng bị hại, bất chấp hậu quả xấu có thể xảy ra, thể hiện tính côn đồ, hung hãn. Việc chị Lê Thị Vi N1 không chết là nằm ngoài ý muốn chủ quan của bị cáo. Hành vi phạm tội của bị cáo là đặc biệt nghiêm

trọng nguy hiểm cho xã hội, xâm hại tính mạng của người khác, thể hiện việc coi thường pháp luật, không chỉ gây thiệt hại về sức khỏe cho bị hại mà còn làm ảnh hưởng nghiêm trọng đến tình hình trật tự, trị an tại địa phương, gây hoang mang lo lắng trong quần chúng nhân dân.

Bản án hình sự sơ thẩm số 103/2024/HS-ST ngày 11 tháng 12 năm 2023 của Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Nam đã tuyên bố bị cáo Đỗ Vũ Hạ L phạm tội "Giết người". Tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm n khoản 1 Điều 123 Bộ luật hình sự năm 2015, là có căn cứ, đúng pháp luật.

[4] Xét kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt tù của bị cáo Đỗ Vũ Hạ L thì thấy: khi quyết định hình phạt đối với bị cáo, bản án sơ thẩm đã đánh giá đúng tính chất mức độ và hành vi phạm tội của bị cáo gây ra, xem xét về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo: bị cáo là người có nhân thân tốt; không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, đã tác động gia đình bồi thường thiệt hại về sức khoẻ và bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo; bị cáo có mẹ là bà Võ Thị Hoài H là Thương binh hạng 4/4, được tặng thưởng Huân chương kháng chiến hạng Ba nên áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự đối với bị cáo là có căn cứ. Mặt khác, do hành vi phạm tội của bị cáo thuộc trường hợp phạm tội chưa đạt (*bị hại* N1 *bị thương tích với tỉ lệ 32%*) nên Bản án sơ thẩm áp dụng Điều 15 và khoản 3 Điều 57 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Đỗ Vũ Hạ L năm tù về tội "Giết người" là tương xứng với tính chất mức độ và hậu quả của hành vi phạm tội của bị cáo.

Tuy nhiên, xét thấy tại phiên tòa hôm nay: bị cáo đã khai nhận tội, tỏ ra ăn năn hối cải; xuất trình thêm tài liệu chứng cứ thể hiện gia đình bị cáo có công với cách mạng. Đồng thời bị hại tiếp tục có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo L. Do đó, Hội đồng xét xử áp dụng thêm tình tiết giảm nhẹ hình phạt quy định tại điểm s khoản 1 khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự cho bị cáo và áp dụng quy định khoản 1 Điều 54 Bộ luật Hình sự để xét xử đối với bị cáo. Xét thấy đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng là đúng có căn cứ pháp luật nên chấp nhận kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo và sửa một phần quyết định Bản án hình sự sơ thẩm.

[5] Do yêu cầu kháng cáo không được chấp nhận nên bị cáo Đỗ Vũ Hạ L phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

[6] Những phần quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị nên không xét.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

- Căn cứ điểm b khoản 1 và khoản 2 Điều 355 và điểm c khoản 1 Điều 357 Bộ luật tố tụng hình sự:

Chấp nhận kháng cáo của bị cáo Đỗ Vũ Hạ L và sửa một phần quyết định Bản án hình sự sơ thẩm số 103/2024/HS-ST ngày 11 tháng 12 năm 2023 của Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Nam về hình phạt tù đối với bị cáo.

- Áp dụng điểm n khoản 1 Điều 123; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; khoản 1 Điều 54; Điều 15 và khoản 3 Điều 57; Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

1. Xử phạt bị cáo Đỗ Vũ Hạ L 08 (T1) năm tù về tội *"Giết người";* thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 28/02/2023.

2. Về án phí; áp dụng điểm h khoản 2 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo Đỗ Vũ Hạ L không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

4. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- Vụ Giám đốc kiểm tra I - TAND tối cao;
- VKSND cấp cao tại Đà Nẵng;
- TAND tỉnh Quảng Nam;
- Cơ quan CSĐT-Công an tỉnh Quảng Nam;
- Phòng HSNV-Công an tỉnh Quảng Nam;
- Cơ quan CSTHAHS-CA tỉnh Quảng Nam;
- Sở Tư pháp tỉnh Quảng Nam;
- Cục THADS tỉnh Quảng Nam;
- Trại tạm giam công an tỉnh Quảng Nam;
- Người tham gia tố tụng khác;
- Lưu HSVA, PHCTP, LT.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(Đã ký)

Phạm Ngọc Thái